

kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án, gửi ý kiến đánh giá của mình về nội dung dự án, trước hết về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của mình.

- Chậm nhất trong thời hạn 50 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ dự án, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư và Chủ tịch Hội đồng thẩm định Nhà nước trình kiến nghị lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xem xét.

- Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng có quyết định chính thức trong vòng 15 ngày, kể từ khi nhận được văn bản tờ trình của Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư và Chủ tịch Hội đồng thẩm định Nhà nước.

- Sau khi có quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư soạn thảo văn bản trả lời cho các chủ đầu tư.

III. ĐỐI VỚI DỰ ÁN NHÓM C

Điều 12.- Việc xem xét cấp giấy phép cho các dự án nhóm C thuộc quyền quyết định của Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư.

Điều 13.- Khi xem xét dự án thuộc nhóm này, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư cần lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan: Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Khoa học Nhà nước, Bộ Thương mại và Du lịch, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và Bộ quản lý ngành. Việc góp ý kiến được thực hiện trong thời gian 40 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ dự án; quá thời hạn đó mà các ngành không có văn bản góp ý kiến thì coi như không có ý kiến về dự án của chủ đầu tư. Nếu có những ý kiến khác nhau quan trọng, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư cần xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 14.- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 15.- Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư và Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể để thi hành Quy định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 352-CT ngày 29-10-1991 về việc phê duyệt Luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia YOKDON.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét Luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia YOKDON theo tờ trình số 232-LSCNR ngày 9 tháng 2 năm 1991 của Bộ Lâm nghiệp;

Căn cứ đề nghị của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước (văn bản số 1031-UB/XD/NLN ngày 11 tháng 10 năm 1991) về việc phê duyệt Luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia này.

09652779

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Phê duyệt Luận chứng kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia YOKDON theo những nội dung và chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu dưới đây:

1. *Tên công trình:* Vườn quốc gia YOKDON.

- Chủ quản đầu tư: Bộ Lâm nghiệp.

- Chủ đầu tư: Giám đốc Vườn quốc gia YOKDON.

2. *Địa điểm và phạm vi quản lý:*

Vườn quốc gia YOKDON nằm trong địa phận hành chính xã Krông Na, huyện Easúp, tỉnh Đắk Lắk.

- Tọa độ địa lý: từ 12°45'37" đến 13°00'53" vĩ độ Bắc.

107°29'36" đến 107°49'49" kinh độ Đông.

- Ranh giới của vườn:

+ Phía Bắc và phía Đông giáp bờ Bắc sông Srê-pôk (Dakkrông).

+ Phía Tây là đường biên giới Việt Nam - Cam-pu-chia có suối Đăkdăm làm ranh giới.

+ Phía Nam là ranh giới của hai huyện Chưjut và Easúp. Tổng diện tích tự nhiên của vườn: 58.200 hécta.

3. *Chức năng nhiệm vụ của vườn:*

- Bảo vệ cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên của vườn.

- Bảo tồn nguồn Gen và phục hồi các loài động, thực vật rừng quý hiếm trong vườn.

- Tổ chức nghiên cứu, dịch vụ nghiên cứu về các quy luật sinh tồn của các hệ sinh thái động, thực vật rừng vùng Tây Nguyên.

- Tiến hành các dịch vụ tham quan du lịch, giáo dục bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với chính quyền địa phương xác định và tổ chức ổn định đời sống dân cư trong vùng.

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, bảo vệ thiên nhiên và môi trường.

4. *Phân khu chức năng:*

Vườn quốc gia YOKDON được chia thành 3 khu chức năng:

- Khu bảo vệ nghiêm ngặt: có chức năng chủ yếu là bảo vệ nguyên vẹn toàn bộ cảnh quan, các loại rừng, trảng cỏ, suối nước, hồ nước... tạo môi trường sống ổn định cho các loại động, thực vật rừng. Tổng diện tích tự nhiên là 31.000 hécta gồm toàn bộ khu rừng từ tả ngạn suối Đăkken đến đường biên giới Việt Nam - Cam-pu-chia (gồm cả hai ngọn núi YOKDON và YOKDA).

- Khu phục hồi sinh thái: có chức năng xúc tiến phục hồi sinh thái chủ yếu bằng các biện pháp tự nhiên. Tổng diện tích tự nhiên là 23.900 hécta, gồm toàn bộ khu vực từ hữu ngạn suối Đăkken đến tả ngạn suối ĐAKKAN về phía Bắc và đến giáp đường 6B về phía Nam.

- Khu chuyên dùng: có chức năng phục vụ các hoạt động quản lý hành chính, dịch vụ nghiên cứu khoa học, dịch vụ tham quan, du lịch và tuyên truyền giáo dục. Diện tích tự nhiên là 3.100 hécta nằm trong khu vực từ tả ngạn sông Srê-pôk đến hữu ngạn suối Đăkran.

5. *Tổ chức quản lý:*

Vườn quốc gia YOKDON là đơn vị trực thuộc Bộ Lâm nghiệp, đặt dưới sự quản lý trực tiếp của Giám đốc vườn. Bộ máy tổ chức quản lý của vườn giúp Giám đốc thực hiện tốt ba chương trình hoạt động của vườn.

- Chương trình bảo vệ vườn.

- Chương trình nghiên cứu và dịch vụ nghiên cứu khoa học.

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684

- Chương trình tham quan du lịch và tuyên truyền giáo dục môi trường.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và chương trình hoạt động của vườn, Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp quyết định tổ chức bộ máy và biên chế quản lý vườn.

6. Đầu tư cơ bản:

a) Phục vụ chương trình bảo vệ:

- Xác định đường ranh giới và hệ thống cọc mốc.

- Xây dựng 6 trạm kiểm soát và 2 trạm phòng, chống cháy.

- Cải tạo đường 6B (đoạn qua vườn quốc gia dài 30 km).

- Xây dựng hệ thống đường tuần tra (đường xe thô sơ, súc vật đi); xây dựng bến thuyền.

- Phục hồi rừng và cải tạo đồng cỏ trong khu phục hồi.

- Nạo vét lòng hồ, đắp đập giữ nước và xây dựng các máng ăn, máng uống bổ sung cho động vật rừng.

b) Phục vụ chương trình nghiên cứu:

- Khu nuôi động vật rừng tập trung bán tự nhiên: 10 héc ta

- Chuồng chim, thú... 240 m².

- Cơ sở chế biến thức ăn bổ sung cho động vật rừng.

- Vườn thực vật 45 héc ta.

- Vườn ươm 1 héc ta.

- Nhà kính thí nghiệm, nhà kho 140m².

- 5 trạm quan sát.

- Trạm khí tượng.

- Phòng họp, thư viện, phòng trưng bày mẫu tiêu bản: 250m².

- Nhà nghỉ 100m²

c) Phục vụ chương trình tuyên truyền giáo dục và tham quan du lịch:

- Nhà sàn giới thiệu tập quán sinh hoạt các dân tộc.

- Cải tạo các điểm tham quan, các bến tắm.

- Vườn trưng bày thú.

- Các phương tiện phục vụ tham quan trong nội bộ vườn.

d) Đầu tư cho quản lý hành chính:

- Nhà quản lý 100m².

- Các công trình phụ trợ 120m².

- Nhà ở cán bộ, công nhân viên: 300m²

7. Vốn đầu tư:

- Tổng mức vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách và vốn viện trợ quốc tế: 4.500 (bốn nghìn năm trăm) triệu đồng.

Trong đó:

- Xây lắp 2.650 triệu đồng

- Thiết bị 1.600 triệu đồng

- Kiến thiết cơ bản khác 250 triệu đồng.

- Vốn đầu tư phục vụ chương trình tham quan du lịch lập dự án riêng để vay vốn ngân hàng đầu tư phát triển.

- Vốn phục vụ cho các đề tài nghiên cứu và quản lý vườn. Bộ Lâm nghiệp làm việc với các cơ quan liên quan để xác định và sử dụng từ nguồn vốn sự nghiệp, nghiên cứu khoa học theo kế hoạch hàng năm.

8. Tổ chức thực hiện:

a) Bộ Lâm nghiệp và Giám đốc vườn quốc gia YOKDON chịu trách nhiệm:

- Tổ chức chỉ đạo thiết kế thi công công trình phù hợp với yêu cầu kỹ thuật và hoàn thành xây dựng các hạng mục chủ yếu về bảo vệ rừng trong 5 năm (1992 - 1996) và toàn bộ công trình trong 9 năm (1992 - 2000).

- Phối hợp với tỉnh Đắk Lắk xác định ngay ranh giới vườn và ranh giới vùng đệm.

b) Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk chịu trách nhiệm:

- Chỉ đạo các địa phương, các ngành có liên quan trong tỉnh phối hợp với Bộ Lâm nghiệp và Giám đốc vườn thực hiện việc xác định ranh giới vườn và ranh giới vùng đệm.

- Tuyên truyền giáo dục nhân dân trong vùng tích cực tham gia bảo vệ và xây dựng vườn.

Điều 2. - Bộ trưởng các Bộ: Lâm nghiệp, Tài chính, Xây dựng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Khoa học Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng đầu tư phát triển, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này theo chức năng và quyền hạn được giao.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 359-CT ngày 4-11-1991 về triển khai thực hiện Pháp lệnh Bảo hộ lao động.

Ngày 10 tháng 9 năm 1991, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước đã ký ban hành Pháp lệnh Bảo hộ lao động.

Để Pháp lệnh về Bảo hộ lao động được triển khai thực hiện nghiêm túc và có kết quả, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị:

1. Tổ chức một đợt tuyên truyền, giáo dục rộng rãi về công tác Bảo hộ lao động trong các ngành, các cấp, các đơn vị sản xuất kinh doanh và sự nghiệp, làm cho mọi người nhận thức đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác này đối với sản xuất - kinh doanh và sức khỏe của người lao động.

2. Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Khoa học Nhà nước theo trách nhiệm đã quy định trong pháp lệnh Bảo hộ lao động khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn, bảo đảm Pháp lệnh được thi hành đồng thời trong cả nước từ ngày 1 tháng 1 năm 1992.

3. Bộ Lao động - Thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các Bộ, ngành có liên quan tổ chức Hội nghị phổ biến Pháp lệnh bảo hộ lao động, các văn bản hướng dẫn và kế hoạch triển khai thực hiện Pháp lệnh cho các ngành, các địa phương; củng cố bộ máy quản lý Nhà nước về lĩnh vực bảo hộ lao động để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thi hành Pháp lệnh Bảo hộ lao động.

4. Thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm triển khai thực hiện Pháp lệnh Bảo hộ lao động trong toàn ngành, địa phương và thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện về Bộ Lao động - Thương binh và xã hội để Bộ tổng hợp báo cáo lên Hội đồng Bộ trưởng và Hội đồng Nhà nước.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI